

Số: 346/GPMT-UBND

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 02 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2797/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường của Dự án “Khu dân cư Phước Thọ 2”;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của Công ty TNHH T&T Land Phước Thọ số 05/2024/CV/TTLPT-DA ngày 27 tháng 01 năm 2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 320/TTr-STNMT ngày 01 tháng 02 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty TNHH T&T Land Phước Thọ, địa chỉ tại: số 53C8, đường Phạm Thái Bường, khóm 1, phường 4, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Khu dân cư Phước Thọ 2, địa điểm dự án: Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên dự án: Khu dân cư Phước Thọ 2.

1.2. Địa điểm hoạt động: Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: mã số doanh nghiệp 150112098, đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 03 năm 2020, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 15 tháng 11 năm 2023, do Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Long cấp.

1.4. Mã số thuế: 150112098.

1.5. Loại hình dự án: Khu nhà ở và khách sạn.

1.6. Phạm vi, quy mô của dự án:

- Phạm vi dự án: Tổng diện tích đất khu vực dự án là 53.852,70 m²; với cơ cấu sử dụng đất của dự án như sau: Tổng diện tích đất xây dựng công trình: 35.631,8 m² (trong đó: đất ở: 31.087,3 m², đất thương mại dịch vụ: 4.544,1 m²), chiếm tỷ lệ 66,17 %.

- Quy mô dự án:

+ Nhà ở: 204 căn nhà ở liền kề; 7 căn nhà ở biệt thự và 308 căn nhà ở xã hội.

+ Công trình thương mại dịch vụ: Đầu tư xây dựng khách sạn 10 tầng + 1 tầng hầm (4 sao), quy mô khoảng 280 giường;

- Tổng vốn đầu tư: 1.057.493.000.000 đồng (*Một ngàn không trăm năm mươi bảy tỷ, bốn trăm chín mươi ba triệu đồng*).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải vào công cộng (cống thoát nước trên đường D1) và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH T&T Land Phước Thọ có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường nếu xảy ra

các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến UBND tỉnh.

2.6. Tổ chức thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường:

** Trách nhiệm của chủ dự án*

Chủ dự án là Công ty TNHH T&T Land Phước Thọ sẽ trực tiếp quản lý và vận hành dự án Khu dân cư Phước Thọ 2. Sau khi dự án đi vào hoạt động sẽ thành lập Ban quản lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu và những người sử dụng nhà ở, khu khách sạn. Cụ thể:

- Quản lý và chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hoạt động của khu Khách sạn, bao gồm:

+ Quản lý, vận hành và duy trì hoạt động của hệ thống xử lý nước thải công suất 250 m³/(24 giờ), đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn môi trường cho phép trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

+ Quản lý, thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động của khu Khách sạn, từ hoạt động xử lý nước thải của hệ thống xử lý nước thải công suất 250m³/(24 giờ) theo quy định.

+ Các hoạt động bảo vệ môi trường khác liên quan đến hoạt động của Khách sạn.

- Quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật của dự án, bao gồm:

+ Định kỳ nạo vét hệ thống thoát nước mưa, nước thải chung của toàn bộ dự án.

+ Tổ chức thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

+ Trồng và chăm sóc cây xanh; quản lý vận hành thang máy và các hoạt động bảo vệ môi trường khác trong phạm vi dự án.

+ Thu gom nước thải sinh hoạt từ các hộ dân (khu nhà ở liền kề, khu biệt thự, khu nhà ở xã hội) sau khi xử lý sơ bộ bằng hầm tự hoại, theo hệ thống thoát nước thải chung của Khu dân cư Phước Thọ 2 đến điểm đầu nối và có trách nhiệm chi trả chi phí thoát nước và xử lý nước thải theo thỏa thuận với Chủ dự án Khu dân cư Phước Thọ 1.

** Trách nhiệm của các hộ dân sinh sống trong Khu dân cư Phước Thọ 2*

- Các hộ dân có trách nhiệm chi trả chi phí thoát nước và xử lý nước thải theo thỏa thuận với Chủ dự án Khu dân cư Phước Thọ 2;

- Thu gom và đổ thải rắn sinh hoạt đúng quy định, chi trả chi phí cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của địa phương;...

** Trách nhiệm của Chủ dự án Khu dân cư Phước Thọ 1*

Thu gom nước thải từ Khu dân cư Phước Thọ 2 từ điểm đầu nối theo thỏa thuận vào hệ thống xử lý nước thải, công suất 550 m³/(24 giờ) để xử lý. Vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung của dự án Khu dân cư Phước Thọ 1, công suất 550 m³/(24 giờ) đảm bảo đạt quy chuẩn môi trường cho phép trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 27 tháng 02 năm 2024 đến ngày 27 tháng 02 năm 2034).

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Vĩnh Long;
- Công TTĐT của UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 68.KTNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**